TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** -------- Bản án số:149/2017/HSST Ngày: 09/11/2017	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Trương Văn Minh***

2. Ông Huỳnh Quốc Bình

Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Hoài*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - KSV

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại nhà văn hóa thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2017/HSST ngày 19/10/2017 đối với bị cáo:

HOÀNG ĐÌNH D, sinh năm 1982.

Nơi ĐKNKTT + chỗ ở: Tập thể 8, xã V, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Hoàng Đình V và bà Đặng Thị N.

Tiền án, tiền sự: Ngày 23/3/2009, Tòa án nhân dân quận Hoàng mai, TP. Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt từ ngày 28/5/2010 (bản án số 219/2009/HSST, đã được xóa án tích).

Danh bản số 00244 lập ngày 10/7/2017 tại Công an huyện Thanh Trì.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/7/2017. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ ngày 07/07/2017 Hoàng Đình D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Monostar, BKS: 29S5 - 6126 (mượn của anh Phạm Minh T, SN: 1970, HKTT: Tập thể 810, xã V, huyện T, Hà Nội) đến khu vực cầu V, huyện T, Hà Nội. Tại đây, D gặp và nhờ một người đàn ông mới quen mua ma túy. D đưa cho người đàn ông này 100.000đồng rồi đứng đợi ở cầu V. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho D 01 gói ma túy. D cất số ma túy đó vào túi quần đùi phía trước rồi điều khiển xe mô tô trên đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 8 giờ 15 phút ngày 07/07/2017 tại ngõ 373 đường N, huyện T, Hà Nội, tổ công tác Công an thị trấn Văn Điển - Công an huyện Thanh Trì kiểm tra hành chính đối với D và phát hiện ở túi quần đùi phía trước bên phải D đang mặc có 01 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng D khai là heroin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và thu giữ tang vật.

Kết luận giám định số 5432 ngày 26/09/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroin có tổng trọng lượng 0,122 gram.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Đình D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 149/CT - VKS ngày 12/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Hoàng Đình D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Hoàng Đình D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, khi được nói lời sau cùng bị cáo đã xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Đình D từ 14 đến 18 tháng tù.

+ Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là 0,108 gam Heroine.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của Hoàng Đình D tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của Dũng tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án được thu thập hợp lệ như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 8 giờ 15 phút ngày 07/07/2017 tại ngõ 373 đường N, huyện T, Hà Nội, tổ công tác Công an thị trấn Văn Điển – Công an huyện Thanh Trì bắt quả tang Hoàng Đình D đang tàng trữ trái phép 01 gói heroin có trọng lượng 0,122 gram ở túi quần đùi phía trước bên phải. Hành vi của Hoàng Đình D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Căn cứ các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Bộ luật hình sự năm 1999 thì việc áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 là có lợi hơn cho bị cáo, cụ thể:

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định : *« 1.Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm »*

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định : *« 1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến năm năm:*

...

c) Hêroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;»

Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý. Bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma tuý, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là

nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhưng không thể hiện sự tiến bộ, không khắc phục được những sai lầm của mình để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

* Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng »* . Xét bị cáo không có nghề nghiệp và là đối tượng nghiện hút ma túy, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy : 0,108 gam Heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

Đối với người đàn ông mua ma túy cho D, D khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được người này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì không có căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Motostar BKS 29S5 – 6126 Dũng mượn của anh Phạm Minh T do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe này để xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình D phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07/7/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong có chứa 0,108 gam Heroin (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Công an huyện Thanh Trì.

4. Về án phí: ***Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.***

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : ***Căn cứ các điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự***

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương